1. HTML là viết tắt của Hyper Text Markup Language. HTML là ngôn ngữ đánh dấu tiêu chuẩn để tạo các trang Web.
2. Nó chứa thông tin cho trình duyệt biết những gì trên trang về văn bản, liên kết, nơi tìm hình ảnh. Ưu điểm đặc biệt nhất của HTML chính là xây dựng cấu trúc và khiến webiste của bạn vào một quy củ hoàn chỉnh nhất. HTML chính là nền tảng cơ bản mà bạn muốn học và phát triển nghề lập trình website.
3. <!Doctype HTML>  
     
   <html>  
       <head>  
           <title>Page Title</title>  
       </head>  
       <body>  
      
           <h1>My First Heading</h1>  
           <p>My first paragraph.</p>  
      
       </body>  
   </html>
4. <p> "" I am learning HTML on FA!""</p>
5. <!DOCTYPE html>  
   <html>  
   <body>  
     
   <h1>My First Heading</h1>  
   <p>My first paragraph.</p>  
     
   </body>  
   </html>
6. - Tất cả các tài liệu HTML phải bắt đầu bằng khai báo kiểu tài liệu: <! DOCTYPE html>.

- Bản thân tài liệu HTML bắt đầu bằng <html> và kết thúc bằng </html>.

- Phần hiển thị của tài liệu HTML nằm giữa <body> và </body>.

1. Phần <head>tử là vùng chứa siêu dữ liệu (dữ liệu về dữ liệu) và được đặt giữa thẻ <html> và thẻ <body>
2. <html>

<head></head>

</html>"

1. Thẻ <body> xác định phần thân của tài liệu. Phần tử <body> chứa tất cả nội dung của tài liệu HTML, chẳng hạn như tiêu đề, đoạn văn, hình ảnh, siêu liên kết, bảng, danh sách, v.v.

<!DOCTYPE html>  
<html>  
<head>  
<title>Page Title</title>  
</head>  
<body>  
  
<h1>My First Heading</h1>  
<p>My first paragraph.</p>  
  
</body>  
</html>

4. <html>

3. <head></head>

1. <body>

5. </body>

2. </html>

* xác định tiêu đề trong thanh công cụ của trình duyệt
* cung cấp tiêu đề cho trang khi nó được thêm vào mục yêu thích
* hiển thị tiêu đề cho trang trong kết quả của công cụ tìm kiếm
* <head>  
    <title>Title of the document</title>  
  </head>

1. An HTML element is defined by a start tag, some content, and an end tag.

* Các <br>thẻ chèn một ngắt dòng duy nhất.
* Các <br>thẻ rất hữu ích cho việc viết địa chỉ hoặc những bài thơ.
* Các <br>thẻ là một thẻ trống có nghĩa là nó không có thẻ đóng.
* Sử dụng <br>thẻ để nhập ngắt dòng, không thêm khoảng cách giữa các đoạn văn.
* Tất cả các phần tử HTML có thể có các thuộc tính
* Các thuộc tính cung cấp thông tin bổ sung về các phần tử
* Các thuộc tính luôn được chỉ định trong thẻ bắt đầu
* Các thuộc tính thường có trong các cặp tên / giá trị như: name = "value"

1. Các thuộc tính luôn được chỉ định trong thẻ bắt đầu (hoặc thẻ mở)

* <a href="https://www.w3schools.com">Visit W3Schools</a>
* <img src="img\_girl.jpg" width="500" height="600">
* <p style="color:red;">This is a red paragraph.</p>

Thuộc tính size xác định chiều rộng của phần tử <input> và chiều cao của phần tử <select>. Đối với đầu vào, nếu thuộc tính type là văn bản hoặc mật khẩu thì đó là số ký tự.

Các phần tử HTML có thể được lồng vào nhau (điều này có nghĩa là các phần tử có thể chứa các phần tử khác).

Tất cả các tài liệu HTML đều bao gồm các phần tử HTML lồng nhau.

<!DOCTYPE html>  
<html>  
<body>  
  
<h1>My First Heading</h1>  
<p>My first paragraph.</p>  
  
</body>  
</html>

Một phần tử cấp khối luôn bắt đầu trên một dòng mới. Một phần tử cấp khối luôn chiếm toàn bộ chiều rộng có sẵn (trải dài sang trái và phải hết mức có thể). Phần tử cấp khối có lề trên và lề dưới, trong khi phần tử nội tuyến thì không.

Một phần tử nội tuyến không bắt đầu trên một dòng mới. Một phần tử nội tuyến chỉ chiếm nhiều chiều rộng khi cần thiết.

1. A

You can add comments to your HTML source by using the following syntax: <!-- Write your comments here -->

Notice that there is an exclamation point (!) in the start tag, but not in the end tag.

**Note:** Comments are not displayed by the browser, but they can help document your HTML source code.